

Số: 191/KH-THHNINH

Hải Ninh, ngày 21 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin,
Chuyển đổi số, năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định đánh giá học sinh tiểu học từ ngày 20 tháng 10 năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 580/KH-PGDĐT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Hải Hậu về việc “Triển khai thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số, năm học 2024-2025”;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường năm học 2024-2025, trường Tiểu học Hải Ninh xây dựng Kế Triển khai thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số, năm học 2024-2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của CB, GV, CNV về vai trò, vị trí và sự cần thiết của CNTT, chuyển đổi số (CDS) trong hoạt động dạy và học.

- Xác định việc phát triển nhân lực công nghệ thông tin và ứng dụng CNTT trong hoạt động giảng dạy và học tập là một nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa và tác dụng rất lớn trong việc soạn giảng, học tập nhằm nâng cao hiệu quả chất lượng giảng dạy và đổi mới quản lý giáo dục.

- Tăng cường công tác quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo khác của ngành có liên quan đến công tác CNTT, CDS.

- Ứng dụng các chương trình CNTT, CDS vào công tác quản lý, hoạt động giảng dạy

- Tiếp tục tạo chuyển biến tích cực về ứng dụng CNTT, CDS trong toàn trường trên cơ sở tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị CNTT; nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Thực hiện đồng bộ việc ứng

dụng có hiệu quả CNTT trong các hoạt động quản lý và giáo dục nhằm góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và đổi mới phương pháp dạy học.

2. Yêu cầu

Thực hiện các nhiệm vụ về CDS theo quy định bảo đảm an ninh, an toàn và đạt hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt các văn bản chỉ đạo trọng tâm về CNTT

Tăng cường quán triệt, nhận thức đầy đủ về chủ trương chuyển đổi số của cấp trên và ngành Giáo dục, tạo nền tảng, khơi gợi sự sáng tạo đột phá để ứng dụng CNTT và chuyển đổi số mạnh mẽ trong mọi hoạt động của nhà trường.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

Duy trì hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý nhà trường (QLNT) đồng bộ với cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành Giáo dục của tỉnh về giáo dục phổ thông; các nền tảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc tập trung và các hệ thống thông tin dùng chung khác do Sở GD&ĐT triển khai để hỗ trợ chuyển đổi số trong toàn ngành; hỗ trợ công tác thống kê, báo cáo bảo đảm chính xác, đồng bộ, liên thông.

Quán triệt đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT Hải Hậu về thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025

Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số và được cấp trên đánh giá theo bộ tiêu chí.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá và trong quản trị trường học

1.1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

- Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường t heo Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 và Quyết định 447/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2024 của Bộ GD&ĐT với một số lưu ý triển khai như sau:

- Khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử, thiết bị dạy học số của ngành Giáo dục.

- Triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ của trường trên nền tảng dùng chung của cả nước.

- Xây dựng phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học).

1.2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch.

- Triển khai các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe); quản lý đội ngũ, quản lý CSVN (trong đó có danh mục thiết bị tối thiểu, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh,...); y tế hoặc đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); QLNT tích hợp, đồng bộ với CSDL ngành đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở ngành giáo dục. Triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, khuyến khích áp dụng các giải pháp như tin nhắn Zalo, email.

- Chuẩn bị đủ các điều kiện để triển khai Học bạ số theo kế hoạch chung của ngành

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc liên thông trong trường, tổ chuyên môn.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả phòng họp trực tuyến. Các cuộc họp trực tuyến chiếm 20% số cuộc họp do nhà trường tổ chức.

- Duy trì hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo quy định.

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục và triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

- Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số

24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Phòng GDĐT

- Tiếp tục thực hiện việc triển khai, mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục của Sở GDĐT, kết nối các cơ sở dữ liệu ngành của Bộ và các hệ thống khác nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục.

- Triển khai thông tin phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên cơ sở kết nối và kế thừa dữ liệu sẵn có từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo kế hoạch chung của ngành

- Tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp và cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm và trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, đồng nhất, đúng quy trình về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đúng quy trình của phòng GDĐT, Sở GDĐT và Bộ GDĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ định danh cá nhân của giáo viên và người học; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh phục vụ tuyển sinh đầu cấp.

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến; Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

- Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số theo yêu cầu tại Công văn số 1635/SGDĐT ngày 14/10/2022 của Sở GDĐT.

3. Tiếp tục tuyên truyền và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, nhiệm vụ cải cách hành chính và các dịch vụ công

- Đẩy mạnh thanh toán các khoản thu bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, kết nối phần mềm quản lý các khoản thu của nhà trường với các nền tảng

thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Công Dịch vụ công quốc gia.

- Dịch vụ, ứng dụng (App) kết nối giữa gia đình và nhà trường.

4. Tăng cường công tác thể chế.

- Rà soát, xây dựng, hoàn thiện và ban hành quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng, phân công cụ thể trách nhiệm (phân công cụ thể các tổ/bộ phận/cá nhân) về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu, đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về an ninh mạng, thông tin cá nhân, quy định về sở hữu và các quy định pháp luật khác đối với hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, các phần mềm, ứng dụng đang triển khai tại nhà trường như: hệ thống mạng; các phòng học và trang thiết bị về CNTT; cổng thông tin điện tử; hệ thống quản lý văn bản điều hành; phần mềm dạy học trực tuyến; phần mềm quản lý, quản trị nhà trường; phần mềm học bạ số; các hệ thống cơ sở dữ liệu và các hệ thống phần mềm khác.

- Thường xuyên cập nhật, phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công tác thống kê giáo dục, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin mạng tại địa chỉ website <http://namdinh.edu.vn/cntt> 2024-2025

5. Phát triển nguồn nhân lực CDS và tăng cường các nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, CDS giáo dục

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ nhà giáo về vai trò và kết quả của UDCNTT, CDS trong hoạt động giáo dục; phổ biến tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng cho đội ngũ nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng gắn với thực tế công việc: ứng dụng phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

- Rà soát, tham mưu các cấp chính quyền về mua sắm mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; phối hợp các đơn vị cung cấp hạ tầng viễn thông nâng cấp đường truyền nhằm đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động dạy, học, kiểm tra đánh giá trực tiếp, trực tuyến, đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong nhà trường.

- Có các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông

tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân. Đồng thời lồng ghép, giáo dục các nội dung về các quy tắc ứng xử trên môi trường mạng, các quy định về an toàn, an ninh mạng.

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm. Tham gia các cuộc thi, hội thi về công nghệ thông tin và chuyển đổi số do Bộ GDĐT và Sở GDĐT tổ chức, phát động.

6. Tăng cường cơ sở vật chất

Củng cố hệ thống Internet, Wipi nhằm tham gia hội nghị, hội thảo trực tuyến bảo đảm chất lượng hình ảnh, âm thanh,...; rà soát bổ sung máy tính, laptop, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật khác liên quan đủ để phục vụ công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục đạt hiệu quả.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Triển khai, thực hiện đầy đủ các nội dung theo Kế hoạch số 1553/KH-SGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Sở giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch số 580/KH-PGDĐT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của phòng GDĐT Hải Hậu

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số từ những hoạt động đơn giản nhất, xuất phát từ lợi ích của học sinh, của tập thể đơn vị nhằm hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ năm học.

3. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

4. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

- Phân công viên chức công nghệ thông tin hoặc giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

- Kiện toàn ban truyền thông của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; quy chế an toàn thông tin các hệ thống CNTT triển khai tại nhà trường; quy chế quản lý, vận hành, sử dụng các hệ thống CNTT triển khai tại nhà trường và các văn bản liên quan

- Xây dựng và triển khai đến toàn bộ các thành viên trong nhà trường Kế hoạch công tác CNTT, CDS; các quy chế, quy định về quản lý khai thác phần mềm, hệ thống ứng dụng CNTT và hệ thống máy tính tại nhà trường.

- Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS tới toàn thể các thành viên trong nhà trường.

- Triển khai các ứng dụng phần mềm CNTT, CDS trong nhà trường, kết nối trao đổi thông tin CSDL ngành của Sở, Bộ GDĐT.

- Thực hiện tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo hướng dẫn.

- Nâng cấp hệ thống hạ tầng CNTT, CDS.

- Giám sát các bộ phận thực hiện, báo cáo định kì và đột xuất khi có yêu cầu của cấp trên.

2. Cán bộ phụ trách CNTT

- Nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT, phòng GDĐT và các văn bản có liên quan đến nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số (CDS) để triển khai thực hiện.

- Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, văn phòng thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2024-2025.

- Rà soát, duy trì, nâng cấp hạ tầng trang thiết bị CNTT, các phần mềm ứng dụng CNTT đáp ứng nhu cầu triển khai các ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của nhà trường. Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng, nâng cấp trang thiết bị CNTT.

- Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT do Sở GDĐT hướng dẫn đến các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

3. Các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng

- Thực hiện theo kế hoạch công tác CNTT, CDS, các quy chế, quy định về quản lý, khai thác phần mềm, hệ thống ứng dụng CNTT và hệ thống máy tính tại nhà trường.

- Thực hiện phong trào thi đua đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả các ứng dụng, phần mềm đã được triển khai trong nhà trường, thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo các nhiệm vụ được phân công.

- Tăng cường tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ CNTT, CDS cho các thành viên qua sinh hoạt chuyên môn..

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, Chuyển đổi số, năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Hải Ninh. Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc, đầy đủ đúng quy định./.

Nơi nhận:

- PGDĐT;
- Các TCM;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thảo